

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 1071 Ngày 16/05/2022

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực
Công nghiệp địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Công Thương và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 464/TTr-SCT ngày 09 tháng 5 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 04 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Công nghiệp địa phương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương và UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Công Thương xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 27/5/2022.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (Bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG VÀ UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

Stt	Tên thủ tục hành chính <i>(Mã hồ sơ TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia)</i>
Lĩnh vực: Công nghiệp địa phương	
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp (2.002484).
2	Hỗ trợ đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp vào khu vực miền núi (2.002485).
3	Hỗ trợ thu hút lao động tại các huyện miền núi (2.002486).
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN	
1	Hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề tiểu thủ công nghiệp (2.002487).

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Thủ tục: Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp

(Mã hồ sơ TTHC: 2.002484)

1. Trình tự thực hiện:

a) Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

c) Trình tự thực hiện

- *Bước 1:* Chủ đầu tư/doanh nghiệp nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ về Sở Công Thương để xem xét giải quyết.

- *Bước 2:* Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Công Thương có văn bản kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Sở Tài chính; trường hợp Chủ đầu tư/doanh nghiệp không đủ điều kiện được hưởng chính sách, Sở Công Thương có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp đã đề nghị được thụ hưởng chính sách.

- *Bước 3:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Công Thương, Sở Tài chính căn cứ mức hỗ trợ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- *Bước 4:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ, gửi Sở Tài Chính và Sở Công Thương.

Sau khi có Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Công Thương chuyển Quyết định hỗ trợ về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp.

- *Bước 5:* Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp (theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Quyết định thành lập Cụm công nghiệp (bản sao);
- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư kèm theo dự án đầu tư (bản sao);
- Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của Cụm công nghiệp (bản sao);
- Hợp đồng thuê đất (bản sao công chứng);
- Văn bản xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện nơi có Cụm công nghiệp về việc Cụm công nghiệp đã hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật và được Nhà nước cho thuê đất (bản gốc).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời gian giải quyết:

- 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các Cụm công nghiệp, Cụm công nghiệp làng nghề là doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, thực hiện đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cụm công nghiệp thuộc quy hoạch phát triển Cụm công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trừ Cụm công nghiệp nằm trên địa bàn các thành phố, thị xã.
- Cụm công nghiệp chưa được hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật từ nguồn ngân sách nhà nước.

- Diện tích chủ đầu tư thuê đất để đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp tối thiểu 10 ha. Riêng Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện Mường Lát và Cụm công nghiệp làng nghề tối thiểu 05 ha.

- Cụm công nghiệp đã hoàn thành đầu tư hạ tầng kỹ thuật và được Nhà nước cho thuê đất.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

- Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026./.

Đơn vị đề nghị hỗ trợ
(Chủ đầu tư/doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
(Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư
dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện
miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi)

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

...(Tên đơn vị)...đề nghị hỗ trợ: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi), với các thông tin chính như sau:

I. Thông tin đơn vị đề nghị hỗ trợ

- Tên đơn vị:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do ...cấp ngày
- Người đại diện theo pháp luật:Chức danh.

II. Thông tin dự án đề nghị hỗ trợ

1. Tên dự án:
2. Địa chỉ dự án:.....
3. Diện tích thuê đất:.....
4. Tổng vốn đầu tư:.....
5. Lĩnh vực sản xuất:.....
6. Nội dung đề nghị hỗ trợ: Đề nghị được hỗ trợ chính sách: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại

các huyện miền núi) theo Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

III. Hồ sơ kèm theo:

(Ghi rõ thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026).

Đơn vị cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung đơn đề nghị hỗ trợ này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Công Thương;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND huyện...;
- Lưu:...

Người đại diện theo pháp luật

(Chữ ký, dấu)

II. Thủ tục: Hỗ trợ đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp vào khu vực miền núi.

(Mã hồ sơ TTHC: 2.002485)

1. Trình tự thực hiện:

a) *Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

c) Trình tự thực hiện

- *Bước 1:* Chủ đầu tư/doanh nghiệp nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ về Sở Công Thương để xem xét giải quyết.

- *Bước 2:* Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Công Thương có văn bản kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Sở Tài chính; trường hợp Chủ đầu tư/doanh nghiệp không đủ điều kiện được hưởng chính sách, Sở Công Thương có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp đã đề nghị được thụ hưởng chính sách.

- *Bước 3:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Công Thương, Sở Tài chính căn cứ mức hỗ trợ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- *Bước 4:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ, gửi Sở Tài Chính và Sở Công Thương.

Sau khi có Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Công Thương chuyển Quyết định hỗ trợ về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp.

- *Bước 5:* Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) *Thành phần hồ sơ bao gồm:*

- Đơn đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp (theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Quyết định phê duyệt dự án đầu tư kèm theo dự án đầu tư (bản gốc);
- Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư (bản sao);
- Hợp đồng thuê đất (bản sao công chứng);
- Văn bản xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc nhà máy đã đi vào sản xuất (bản gốc) kèm theo hồ sơ dự án hoàn thành đưa vào sử dụng (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết:

- 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp vào các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Dự án chưa được hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/04/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Dự án thuộc Danh mục các lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp khuyến khích đầu tư vào các huyện miền núi của tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Dự án đã đi vào sản xuất trên phần diện tích đã được Nhà nước cho thuê đất.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

- Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026./.

Đơn vị đề nghị hỗ trợ
(Chủ đầu tư/doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
(Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư
dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện
miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi)

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

...(Tên đơn vị)...đề nghị hỗ trợ: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi), với các thông tin chính như sau:

I. Thông tin đơn vị đề nghị hỗ trợ

- Tên đơn vị:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do ...cấp ngày
- Người đại diện theo pháp luật:Chức danh.

II. Thông tin dự án đề nghị hỗ trợ

1. Tên dự án:
2. Địa chỉ dự án:.....
3. Diện tích thuê đất:.....
4. Tổng vốn đầu tư:.....
5. Lĩnh vực sản xuất:.....
6. Nội dung đề nghị hỗ trợ: Đề nghị được hỗ trợ chính sách: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại

các huyện miền núi) theo Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

III. Hồ sơ kèm theo:

(Ghi rõ thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026).

Đơn vị cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung đơn đề nghị hỗ trợ này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Công Thương;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND huyện...;
- Lưu:...

Người đại diện theo pháp luật

(Chữ ký, dấu)

III. Thủ tục: Hỗ trợ thu hút lao động tại các huyện miền núi.

(Mã hồ sơ TTHC: 2.002486)

1. Trình tự thực hiện:

a) *Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa, số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

c) Trình tự thực hiện:

- *Bước 1:* Chủ đầu tư/doanh nghiệp nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Sau khi tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chuyển hồ sơ về Sở Công Thương để xem xét giải quyết.

- *Bước 2:* Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Công Thương có văn bản kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Sở Tài chính; trường hợp Chủ đầu tư/doanh nghiệp không đủ điều kiện được hưởng chính sách, Sở Công Thương có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp đã đề nghị được thụ hưởng chính sách.

- *Bước 3:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Sở Công Thương, Sở Tài chính căn cứ mức hỗ trợ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- *Bước 4:* Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ, gửi Sở Tài Chính và Sở Công Thương.

Sau khi có Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Công Thương chuyển Quyết định hỗ trợ về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả kết quả cho Chủ đầu tư/doanh nghiệp.

- *Bước 5:* Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính có trách nhiệm thực hiện việc chi trả kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của doanh nghiệp (theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao);
- Danh sách lao động đã ký hợp đồng không xác định thời hạn với doanh nghiệp (thể hiện rõ số, ngày, tháng, năm ký hợp đồng và địa chỉ thường trú của lao động) (bản gốc);
- Danh sách lao động đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại doanh nghiệp từ 12 tháng trở lên, có xác nhận của bảo hiểm xã hội huyện (bản gốc);
- Bảng trả lương cho lao động 12 tháng trở lên đến thời điểm hỗ trợ (bản gốc).

b) *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết:

- 21 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp vào các huyện miền núi của tỉnh Thanh Hóa.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ thu hút lao động tại các huyện miền núi (Mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Dự án chưa được hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/04/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Dự án thuộc Danh mục các lĩnh vực sản xuất công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp khuyến khích đầu tư vào các huyện miền núi của tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Lao động làm việc (ít nhất 50% lao động là người miền núi của tỉnh) được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp tại doanh nghiệp, có việc làm từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề xuất hỗ trợ.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

- Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026./.

Đơn vị đề nghị hỗ trợ
(Chủ đầu tư/doanh nghiệp)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
(Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư
dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện
miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi)

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

...(Tên đơn vị)...đề nghị hỗ trợ: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại các huyện miền núi), với các thông tin chính như sau:

I. Thông tin đơn vị đề nghị hỗ trợ

- Tên đơn vị:.....
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do ...cấp ngày
- Người đại diện theo pháp luật:Chức danh.

II. Thông tin dự án đề nghị hỗ trợ

1. Tên dự án:
2. Địa chỉ dự án:.....
3. Diện tích thuê đất:.....
4. Tổng vốn đầu tư:.....
5. Lĩnh vực sản xuất:.....
6. Nội dung đề nghị hỗ trợ: Đề nghị được hỗ trợ chính sách: (Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp...hoặc đầu tư dự án sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các huyện miền núi hoặc thu hút lao động tại

các huyện miền núi) theo Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

III. Hồ sơ kèm theo:

(Ghi rõ thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026).

Đơn vị cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung đơn đề nghị hỗ trợ này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Công Thương;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- UBND huyện...;
- Lưu:...

Người đại diện theo pháp luật

(Chữ ký, dấu)

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN:

Thủ tục: Hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề tiểu thủ công nghiệp.

(Mã hồ sơ TTHC: 2.002487)

1. Trình tự thực hiện:

a) *Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Trong giờ hành chính các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

b) *Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:* Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện.

c) Trình tự thực hiện:

- *Bước 1:* Tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích) hồ sơ đề nghị hỗ trợ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND-UBND cấp huyện.

- *Bước 2:* Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Chủ tịch UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Trên cơ sở kết quả thẩm định, Chủ tịch UBND cấp huyện có văn bản kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi Sở Tài chính; trường hợp tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện được hưởng chính sách, Chủ tịch UBND cấp huyện có văn bản thông báo và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đã đề nghị được thụ hưởng chính sách.

- *Bước 3:* Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ của Chủ tịch UBND cấp huyện, Sở Tài chính căn cứ mức hỗ trợ trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- *Bước 4:* Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Tài chính, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ban hành Quyết định hỗ trợ.

- *Bước 5:* Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài chính thực hiện thông báo bổ sung có mục tiêu cho UBND cấp huyện.

- *Bước 6:* Trong thời gian 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận thông báo bổ sung có mục tiêu của Sở Tài chính, Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ Quyết định hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh và thông báo bổ sung có mục tiêu của Sở Tài chính thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc qua đường bưu chính.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của tổ chức, cá nhân (theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh);

- Văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận tổ chức, cá nhân có thành tích du nhập nghề tạo thành làng nghề mới hoặc khôi phục được làng nghề (bản gốc);

- Tờ trình đề nghị công nhận làng nghề của Ủy ban nhân dân cấp huyện (bản sao);

- Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công nhận làng nghề (bản sao).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời gian giải quyết:

- 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân có thành tích du nhập nghề tạo thành làng nghề mới hoặc khôi phục được làng nghề trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: UBND cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kinh phí hỗ trợ của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị hỗ trợ phát triển nghề, làng nghề tiểu thủ công nghiệp (Mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận có thành tích du nhập nghề tạo thành làng nghề mới hoặc khôi phục được làng nghề.

- Được Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định.

- Làng nghề phải được UBND tỉnh quyết định công nhận.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

- Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026./.

Đơn vị đề nghị hỗ trợ
(Tổ chức/cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ
Phát triển ngành, làng nghề tiểu thủ công nghiệp

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

...(Tên tổ chức/cá nhân)...đề nghị hỗ trợ Phát triển ngành, làng nghề tiểu thủ công nghiệp, với các thông tin chính như sau:

I. Thông tin tổ chức/cá nhân đề nghị hỗ trợ

- Tên tổ chức/cá nhân:.....
- Đối với tổ chức:
- + Tên tổ chức:.....
- + Địa chỉ trụ sở chính:
- + Chức danh:.....
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do ...cấp ngày ...(nếu có)
- Đối với các nhân:
- + Họ tên:.....
- + Số Căn cước công dân:Ngày cấp:; Nơi cấp:
- + Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
- + Chỗ ở hiện tại:

II. Thông tin dự án đề nghị hỗ trợ

1. Tên làng nghề:
2. Địa chỉ làng nghề:.....
3. Lĩnh vực sản xuất:.....
4. Tổng số lao động đang làm việc trong làng nghề:.....

5. Nội dung đề nghị hỗ trợ: Đề nghị được hỗ trợ chính sách Phát triển nghề, làng nghề tiêu thủ công nghiệp theo Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026.

III. Hồ sơ kèm theo:

(Ghi rõ thành phần hồ sơ theo quy định tại Nghị Quyết số/NQ/2021/HĐND ngày ... tháng năm 2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026).

Tổ chức/cá nhân cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung đơn đề nghị hỗ trợ này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện.....;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Lưu:...

Người đại diện tổ chức theo pháp luật/cá nhân

(Chữ ký, ghi rõ họ tên)